

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2021/HS -ST  
Ngày 21/9/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Hữu Khoa.

*Thẩm phán:* Ông Phùng Lâm Hồng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Văn Lai, ông Nguyễn Hữu Cương, bà Nguyễn Thị Vân Hà.

*Thư ký phiên tòa:* Bà Đặng Thu Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:* Ông Phạm Văn Huỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 21/9/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 35/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2021/QĐXXST- HS ngày 27 tháng 8 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Giàng A C** (Tên gọi khác: Không). Giới tính: Nam.

Sinh ngày 17 tháng 02 năm 1981 tại huyện C1, tỉnh Lào Cai

Nơi cư trú: thôn S1, xã C2, huyện C1, tỉnh Lào Cai;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: không;

Nghề nghiệp: Cán bộ Ủy ban nhân dân xã Cán Cầu, huyện C1, tỉnh Lào Cai. Bản thân trước khi bị bắt giữ chức vụ Chủ tịch hội cựu chiến binh xã C2, huyện C1, tỉnh Lào Cai. Là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, đã bị Ủy ban kiểm tra, Huyện Ủy C1 đình chỉ sinh hoạt đảng đối với Đảng Viên theo Quyết định số 18-QĐ/UBKTHU ngày 01/4/2021.

Trình độ văn hóa: 12/12;

Con ông: Giàng A N (Sinh năm 1960) và bà: Tráng Thị S (Sinh năm 1957).  
Đều trú tại: thôn S, xã C2, huyện C1, tỉnh Lào Cai

Có vợ là: Ly Thị S1 (Sinh năm 1982) và 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2007.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/3/2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai (Có mặt).

2. Họ tên: **Thào Thị S** (Tên gọi khác: Không). Giới tính: Nữ.

Sinh ngày 20 tháng 10 năm 1978 tại Huyện H, tỉnh Lào Cai

Nơi cư trú: thôn C2, xã C2, huyện C1, tỉnh Lào Cai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: Không biết chữ. Nghề nghiệp: Trồng trọt;

Con ông: Thào Seo P (Đã chết) và bà: Hằng Thị P1 (Đã chết);

Có chồng là: Giàng Seo D (sinh năm 1976) (Đã chết) và 04 con, con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2008;

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/3/2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai. (Có mặt)

- **Người bào chữa cho các bị cáo:**

+ Người bào chữa cho bị cáo Giàng A C: Bà Phạm Thị T.

+ Người bào chữa cho bị cáo Thào Thị S: Bà Liệu Thị N1.

Đều là trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai. (Có mặt)

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Ly Thị S2. Địa chỉ: Thôn S, xã C2, huyện C1, tỉnh Lào Cai. (Có mặt)

- **Người chứng kiến:**

+ Ông Sùng Seo C1. Địa chỉ: Thôn T1, xã T2, huyện C1 tỉnh Lào Cai. (Vắng mặt)

+ Bà Phạm Thị L. Địa chỉ: Thôn P, xã P1, huyện H, tỉnh Lào Cai. (Vắng mặt).

- **Người phiên dịch tiếng Mông:** Bà Sùng Thị Q; Địa chỉ xã C4, huyện X, tỉnh Lào Cai. (Có mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Giàng A C và Thào Thị S là người cùng xã Cán Cấu, huyện C1, tỉnh Lào Cai. Khoảng tháng 10/2020, Giàng A C và Thào Thị S cùng bàn bạc với nhau góp tiền mua hai gói ma túy viên hồng của một người tên Sùng ở Thanh Hóa để bán kiếm lời. Sau khi trao đổi mua ma túy với người bán, Giàng A C đi đến khu vực huyện

Bắc Hà, tỉnh Lào Cai để nhận 02 gói ma túy Methamphetamine từ một người tên Chu (không biết rõ họ và địa chỉ) và trả cho Chu số tiền 120.000.000 đồng. Sau khi nhận được ma túy Giàng A C mang về nhà tại thôn Cán Chư Sừ, xã Cán Cấu để cất giấu. Thời gian này có dịch Covid-19 và Thào Thị S bị ngã xe máy, không bán được nên Giàng A C cất giấu ma túy ở nhà.

Ngày 20/3/2021, Giàng A C và Thào Thị S tiếp tục bàn bạc mua thêm ma túy Heroine về để bán. Sau khi thống nhất Giàng A C, Thào Thị S đã mua 02 bánh Heroine của một người tên Sừ (hoặc Sủ, không rõ họ và địa chỉ). C đã hẹn Sừ mang ma túy đến giao cho S tại nhà của S. Khoảng 17 giờ cùng ngày, Thào Thị S đang ở nhà thì Sừ đến đưa cho Thào Thị S một túi bên trong có hai bánh Heroine, Thào Thị S cầm túi ma túy mang cất vào trong tủ, cùng lúc đó Giàng A C đến bảo Thào Thị S lấy 01 bánh Heroine ra để thử, Thào Thị S lấy 01 bánh Heroine từ trong tủ ra đưa cho Giàng A C. Giàng A C lấy một ít ma túy từ trong bánh Heroine ra cho vào cốc nước kiểm tra rồi đưa lại bánh Heroine cho Thào Thị S cất vào tủ. Giàng A C lấy tiền góp từ trước trả cho Sừ 240.000.000 đồng.

Sáng ngày 21/3/2021, Giàng A C bảo Thào Thị S đưa cho Giàng A C một bánh Heroine để mang đi cho người mua xem. Thào Thị S lấy một bánh Heroine đưa cho Giàng A C. C nhận bánh Heroine, cất giấu vào cốc xe máy rồi một mình điều khiển xe mang bánh Heroine đi để cho người mua xem, nhưng người mua ma túy bảo không cần. Sau đó Giàng A C thống nhất với người mua bán hai gói ma túy Methamphetamine với giá là 270.000.000 đồng và hai bánh Heroine với giá là 300.000.000 đồng.

Chiều ngày 21/3/2021, Giàng A C đã lấy hai gói ma túy Methamphetamine cho vào 01 chiếc áo phông cộc tay cùng với bánh Heroine mà S đưa để người mua kiểm tra và điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24B2 - 371.34 mang ma túy đến nhà Thào Thị S. Khi đến nhà Thào Thị S, Giàng A C bảo Thào Thị S lấy bánh Heroine còn lại ra để mang đi bán, Thào Thị S lấy bánh Heroine ở trong tủ mang ra đưa cho Giàng A C. Thào Thị S cho bánh Heroine chung vào chiếc túi ma túy của Giàng A C, Giàng A C đưa túi ma túy cho Thào Thị S cầm và điều khiển xe mô tô chở Thào Thị S ngồi sau mang ma túy đi bán. Khoảng 20 giờ cùng ngày, Giàng A C chở Thào Thị S đến thôn Lử Thần, xã Lùng Thần, huyện C1 để gặp người mua ma túy. Tại đây Thào Thị S đưa cho Giàng A C túi ma túy chứa hai gói viên hồng phiến và hai bánh Heroine để giao cho người mua nhưng chưa kịp bán thì bị Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lào Cai phát hiện bắt giữ, thu giữ niêm phong vật chứng ma túy cùng một số đồ vật tài sản khác có liên quan.

Quá trình điều tra Giàng A C khai nhận: Khoảng tháng 10/2020 Giàng A C và Thào Thị S cùng góp tiền để mua 02 gói ma túy hồng phiến (Methamphetamine) với giá 120.000.000 đồng của một người tên là Sùng về để bán kiếm lời, C là người nhận ma túy từ một người tên Chu ở khu vực huyện Bắc Hà về để cất giấu. Đến ngày 20/3/2021 do số tiền góp mua ma túy vẫn còn nên C và S tiếp tục bàn bạc mua hai bánh Heroine của một người tên là Sừ hoặc Sủ với giá là 240.000.000

đồng để bán. Những người bán ma túy đều là người quen của S. Cả hai lần mua ma túy trên thì C góp tổng số tiền 250.000.000 đồng, số tiền còn lại là S góp.

Quá trình điều tra ban đầu Thào Thị S đã khai nhận như sau: Khoảng cuối năm 2020, Giàng A C có nói với S về việc có người bán ma túy hồng phiến, sau khi bàn bạc S đã đồng ý góp số tiền 50.000.000 đồng cùng C để mua ma túy, việc mua ma túy là do C tự trao đổi, tự nhận cất giấu. Đến ngày 20/3/2021, Giàng A C bảo Thào Thị S là có người sẽ mang hai bánh Heroine giao cho S tại nhà của S. Khoảng 17 giờ cùng ngày có một người nam giới đi xe máy đến nhà và đưa cho S hai bánh Heroine, S nhận và cất vào tủ đứng. Việc trao đổi mua Heroine C là người trực tiếp. Nhưng sau đó Thào Thị S đã thay đổi lời khai không thừa nhận hành vi phạm tội, không thành khẩn khai báo và không trả lời các câu hỏi của Cơ quan Cảnh sát điều tra.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành cho Giàng A C và Thào Thị S đối chất nhưng Thào Thị S vẫn không thừa nhận hành vi phạm tội.

Tại bản kết luận giám định ngày 05/4/2021 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lào Cai (BL28) xác định: Mẫu M1, M2, M3, M4 có tổng trọng lượng 1.116,17 gam là Methamphetamine và các mẫu M5, M6 có tổng trọng lượng 677,14 gam là Heroine.

Bản cáo trạng số 36/CT-VKS-P1 ngày 29/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố các bị cáo Giàng A C và Thào Thị S về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự.

#### **Tại phiên tòa sơ thẩm:**

Các bị cáo Giàng A C và Thào Thị S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai phát biểu quan điểm:

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Giàng A C và Thào Thị S phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm h khoản 4 điều 251; điểm s, v khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Giàng A C Tù hình. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Căn cứ điểm h khoản 4 điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Thào Thị S Tù chung thân. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử, xử lý theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Giàng A C: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai về tội danh và điều luật áp dụng, tuy nhiên bị cáo không phải là người khởi xướng việc mua bán ma túy nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s, v khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Giàng A C Tù chung thân, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Thào Thị S: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm h khoản 4 điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Thào Thị S 20 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

### **[2] Về tội danh**

Tại phiên tòa, bị cáo Giàng A C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau: Khoảng tháng 10/2020, Giàng A C và Thào Thị S cùng bàn bạc thống nhất góp tiền mua hai gói ma túy viên hồng để bán kiếm lời, trong đó Thào Thị S là người rủ C vì người bán ma túy là người quen của S. Khi trao đổi mua ma túy với người bán tên Sùng ở Thanh Hóa xong, S và C đã đưa cho Sùng 100.000.000 đồng. Sau đó S bị tai nạn ngã xe máy nên một mình Giàng A C đi đến khu vực huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai để nhận 02 gói ma túy Methamphetamine (Viên Hồng) từ một người tên Chu (không biết rõ họ và địa chỉ) và C trả cho Chu số tiền 20.000.000 đồng. Sau khi nhận được ma túy, Giàng A C mang về nhà C cất giấu. Thời gian này có dịch Covid-19 và Thào Thị S bị ngã xe máy, không bán được. Ngày 20/3/2021, Thào Thị S tiếp tục bàn bạc thống nhất với Giàng A C mua thêm 02 bánh Heroine để bán (Người bán cũng là người quen của S). Sau khi thống nhất Giàng A C đã gọi điện trao đổi mua ma túy với người bán tên Sử (hoặc Sủ, không rõ họ và địa chỉ). C đã hẹn Sử mang ma túy đến giao cho S tại nhà của S. Khoảng 17 giờ cùng ngày thì Sử đến nhà S đưa cho Thào Thị S hai bánh Heroine, cùng lúc đó Giàng A C đến bảo Thào Thị S lấy 01 bánh Heroine ra để thử, Thào Thị S lấy 01 bánh Heroine từ trong tủ ra đưa cho Giàng A C. Giàng A C lấy một ít ma túy từ trong bánh Heroine ra cho vào cốc nước kiểm tra rồi đưa lại bánh Heroine cho Thào Thị S cất vào tủ. Giàng A C lấy tiền góp từ trước trả cho Sử 240.000.000 đồng.

Sáng ngày 21/3/2021, Thào Thị S đưa cho Giàng A C một bánh Heroine để mang đi cho người mua xem, người mua nhất trí mua. Chiều ngày 21/3/2021, Giàng A C đã lấy hai gói ma túy Methamphetamine cho vào 01 chiếc áo phông cộc tay cùng với bánh Heroine mà sáng S đưa điều khiển xe mô tô mang ma túy đến nhà Thào Thị S. Khi đến nhà Thào Thị S, Thào Thị S lấy túi đựng bánh Heroine ở trong tủ ra đưa cho C, C cho ma túy của C vừa đem đến chung vào túi rồi đưa túi

ma túy cho Thào Thị S cầm C điều khiển xe mô tô chở Thào Thị S ngồi sau mang ma túy đi bán thì bị bắt.

Tại phiên tòa, bị cáo Thào Thị S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau: Khoảng cuối năm 2020, Giàng A C có nói với S về việc có người bán ma túy hồng phiến, sau khi bàn bạc S đã đồng ý góp số tiền 50.000.000 đồng cùng C để mua ma túy, việc mua ma túy là do C tự trao đổi, tự nhận cất giấu. Ngày 20/3/2021, Giàng A C điện thoại bảo Thào Thị S là có người sẽ mang hai bánh Heroine giao cho S tại nhà của S. Khoảng 17 giờ cùng ngày có một người nam giới đi xe máy đến nhà và đưa cho S hai bánh Heroine, S nhận và cất vào tủ đứng. Việc trao đổi mua Heroine C là người trực tiếp trao đổi, khi C điều khiển xe máy, S cầm gói ma túy để vào sau lưng C và S ngồi sau ôm giữ gói ma túy để vận chuyển ma túy đi giao cho người mua thì bị bắt.

Tại bản kết luận giám định ngày 05/4/2021 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lào Cai (BL28) xác định: Mẫu M1, M2, M3, M4 có tổng trọng lượng 1.116,17 gam là Methamphetamine và các mẫu M5, M6 có tổng trọng lượng 677,14 gam là Heroine.

Như vậy, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp với nhau và phù hợp với nội dung tại biên bản phạm tội quả tang (BL 02), biên bản ghi lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và kết luận giám định nên đã đủ cơ sở khẳng định: khoảng tháng 10/2020, Giàng A C và Thào Thị S đã cùng bàn bạc thống nhất góp tiền mua 1.116,17 gam Methamphetamine của một người tên Sùng ở Thanh Hóa. Đến ngày 20/3/2021, C và S tiếp tục mua thêm 677,14 gam Heroine của một người tên Sủ (Sủ). Mục đích mua ma túy về để bán kiếm lời. Ngày 21/03/2021, Giàng A C và Thào Thị S đang vận chuyển trái phép 1.116,17 gam Methamphetamine và 677,14 gam Heroine đi bán thì bị bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của các bị cáo đã cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự là “*Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này*”. Bản cáo trạng số 36/CT-VKS-P1 ngày 29/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

### [3] Về hình phạt

Các bị cáo Giàng A C và Thào Thị S là những người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức hiểu biết xã hội và pháp luật, đặc biệt bị cáo Giàng A C còn là Chủ tịch Hội cựu chiến binh của xã Cán Cấu, huyện C1, là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam. Mặc dù biết rõ các hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì hám lời nên các bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán trái phép 1.116,17 gam Methamphetamine và 677,14 gam Heroine.

Hành vi của các bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng và tác động xấu

đến trật tự trị an xã hội ở địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật đáp ứng được yêu cầu của nhà nước về đấu tranh, phòng ngừa tội phạm về ma túy nói chung.

Xét vai trò của các bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Giàng A C trình bày Thảo Thị S là người quen biết với người bán hồng phiến và Heroine nên S đã trao đổi và bàn bạc với C cùng góp tiền mua, C đã góp 250.000.000 đồng. Tại phiên tòa và tại biên bản ghi lời khai ngày 22/3/2021 (BL151) Thảo Thị S trình bày: Vào khoảng tháng 8/2020, C có nói với tôi có chỗ mua được 2 bánh hồng phiến, tôi và C thống nhất, tôi góp 50 triệu đồng, C là người mua và cất giấu. Sáng ngày 20/3/2021, C gọi điện nói hôm nay có người mang Heroine đến nhà tôi và bảo tôi cất. Như vậy, lời khai của C và S mâu thuẫn với nhau về việc người khởi xướng việc mua ma túy. Ngoài lời khai của 2 bị cáo thì không còn chứng cứ nào khác để chứng minh nên không đủ căn cứ để xác định ai là người khởi xướng việc cùng góp tiền để mua ma túy. Tuy nhiên, đây là vụ án đồng phạm giản đơn, cả hai bị cáo đều là người thực hành, trong đó bị cáo Giàng A C là người bỏ ra số tiền 250.000.000 đồng để góp cùng với Thảo Thị S mua ma túy về bán kiếm lời. C là người trực tiếp nhận 1.116,17 gam Methamphetamine về cất giấu, trực tiếp giao dịch thỏa thuận giá với người mua ma túy, là người điều khiển xe mô tô chở Thảo Thị S mang 1.116,17 gam Methamphetamine và 677,14 gam Heroine đi bán. Do đó, Giàng A C phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò chính trong vụ án. Bị cáo Thảo Thị S là người góp 50 triệu đồng cùng Giàng A C mua ma túy về bán, là người trực tiếp nhận và cất giấu 02 bánh Heroine và cùng Giàng A C mang 1.116,17 gam Methamphetamine và 677,14 gam Heroine đi bán. Do đó, Thảo Thị S là đồng phạm với Giàng A C và phải chịu trách nhiệm với vai trò sau C.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy, các bị cáo Giàng A C, Thảo Thị S đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Giàng A C đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo được Ban chấp hành Trung ương Hội cựu chiến binh Việt Nam, Chủ tịch Hội cựu chiến binh tỉnh Lào Cai, Ban chấp hành Hội cựu chiến binh tỉnh Lào Cai tặng Bằng khen nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Thảo Thị S tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên, đối với bị cáo Giàng A C Hội đồng xét xử xét thấy, trước khi phạm tội bị cáo giữ chức vụ Chủ tịch Hội cựu chiến binh của xã Cán Cấu, huyện C1, là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam nhưng bị cáo không nêu cao ý thức chấp hành pháp luật mà đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy với khối lượng ma túy đặc biệt lớn, phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, bị cáo giữ vai trò chính trong vụ án nên cần thiết phải loại bỏ vĩnh viễn bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, đồng thời lấy đó làm bài học cho công tác đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy.

Đối với bị cáo Thảo Thị S Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo là đồng phạm với bị cáo Giàng A C với vai trò là người thực hành sau bị cáo C. Vì vậy, chỉ cần cách ly vĩnh viễn bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ tác dụng đấu tranh, ngăn chặn và phòng ngừa tội phạm chung đồng thời cũng thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Qua kết quả xác minh xét thấy, các bị cáo đều có điều kiện kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

Đối với người đàn ông tên Sùng ở Mường Lát, Thanh Hóa; người đàn ông tên Chu (không rõ địa chỉ) là người đã bán và giao 02 gói hồng phiến và người đàn ông tên là Sử hoặc Sủ (không rõ địa chỉ) đã bán 02 gói Heroine cho C và S và người đã gọi điện cho C để mua ma túy: Do chỉ có lời khai của các bị cáo, ngoài ra Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu thập thêm được tài liệu nào khác liên quan đến những người này, do đó không đề cập xử lý trong vụ án là phù hợp.

[4] Về vật chứng:

Đối với vật chứng là Methamphetamine và Heroine còn lại sau trích mẫu giám định, 01 áo phong cộc tay và các lớp giấy, nilon còn lại sau thu mẫu giám định, 01 (một) niêm phong, bên trong chứa các mẫu vật giám định đường vân: Đây là những vật nhà nước cấm lưu hành và vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Masstel thu giữ của Giàng A C và 01 điện thoại nhãn hiệu Itel thu giữ của Thảo Thị S: Đây là những công cụ các bị cáo sử dụng để liên lạc trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước;

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, BKS 24B2-371.34 thu giữ của Giàng A C: Đây là phương tiện bị cáo C sử dụng trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội. Chiếc xe là tài sản chung của bị cáo C và vợ là chị Ly Thị Sua. Khi bị cáo sử dụng chiếc xe để thực hiện việc mua bán trái phép chất ma túy, chị Sua không biết. Vì vậy, cần trả lại  $\frac{1}{2}$  giá trị chiếc xe mô tô cho chị Ly Thị Sua và tịch thu  $\frac{1}{2}$  giá trị chiếc xe nộp ngân sách Nhà nước; Tạm giữ 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 098957 để đảm bảo thi hành án;

Đối với 01 giấy phép lái xe mang tên Giàng A C: Đây là giấy tờ hợp pháp của bị cáo cần trả lại cho Giàng A C;

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung thu giữ của Giàng A C: Đây là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[5] Về án phí: Do các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Giàng A C, Thào Thị S phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm h khoản 4 điều 251; điểm s, v khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Giàng A C Tù hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Thào Thị S Tù chung thân. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 22/3/2021.

**Về vật chứng:** Áp dụng điểm a, c khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2; khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

*\* Tịch thu tiêu hủy:*

- 01 (một) hộp niêm phong, bên trong chứa 1.107,08 gam Methamphetamine và 664,76 gam Heroine và 01 áo phong cộc tay và các lớp giấy, nilon còn lại sau thu mẫu giám định.

- 01 (một) hộp niêm phong, bên trong chứa các mẫu vật giám định đường vân.

*\* Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:*

- 01 (một) Điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen có số imei: 359366097718573 kèm theo 01 thẻ sim;

- 01 (một) Điện thoại nhãn hiệu itel màu đen có số imei: 358307102029342 kèm theo 01 thẻ sim;

- ½ giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 24B2-371.34, màu xanh xám đen đã qua sử dụng có nhiều vết xước, không có gương trái số máy JC43E-1438103, số khung RLHJC 4318AY176384.

*\* Tạm giữ để đảm bảo thi hành án:*

- 01 (một) Điện thoại nhãn hiệu SamSung, màu vàng đen có số imei: 357931091687066/01 kèm theo 02 thẻ sim;

- 01 (một) Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 098957 mang tên Giàng A C do Công an tỉnh Lào Cai cấp ngày 28/5/2018;

*\* Trả lại cho bị cáo Giàng A C:* Giấy phép lái xe số 100055005699 mang tên Giàng A C do Sở giao thông vận tải tỉnh Lào Cai cấp ngày 08/02/2017

*\* Trả lại cho chị Ly Thị Sua:* ½ giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 24B2-371.34, màu xanh xám đen đã qua sử dụng có nhiều vết xước, không có gương trái số máy JC43E-1438103, số khung RLHJC 4318AY176384.

*(Vật chứng được mô tả theo như biên bản giao, nhận vật chứng số 55 ngày 29/7/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai).*

**Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Giàng A C và Thào Thị S mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo Giàng A C được quyền gửi đơn xin ân giảm lên Chủ tịch nước.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự ”.*

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh;
- CQCSĐT Công an tỉnh;
- CQTHAHS Công an tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Trại tạm giam Lào Cai;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Người QLNVLQ;
- THA Tòa án;
- Lưu Hồ sơ vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Hữu Khoa**